

Số: /QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Rạng Đông thuê đất để thực hiện dự án xây dựng công trình trạm biến áp 110 kV KCN Rạng Đông 1 và đường dây 110 kV nhánh rẽ KCN Rạng Đông 1 tại thị trấn Rạng Đông và các xã: Nghĩa Thành, Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai; số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt giống cây trồng và canh tác mới;

Căn cứ Văn bản số 10/VBHN-BTNMT ngày 22/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hợp nhất các Thông tư quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Văn bản số 743-TB/TU ngày 05/5/2023 của Thường trực Tỉnh ủy Nam Định về chủ trương lập thủ tục đầu tư Dự án xây dựng công trình trạm biến áp 110kV Khu công nghiệp Rạng Đông 1 và đường dây 110kV nhánh rẽ Khu công nghiệp Rạng Đông 1;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định số: 71/NQ-HĐND ngày 20/5/2023 chấp thuận hủy bỏ một số công trình, dự án; điều chỉnh và bổ sung danh mục dự án phải thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Nam Định; 117/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 chấp thuận điều chỉnh, bổ sung danh mục công

trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Nam Định số: 185/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 về việc hủy bỏ danh mục công trình đã được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và sử dụng đất và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Nghĩa Hưng; 1632/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án xây dựng công trình trạm biến áp 110 kV KCN Rạng Đông 1 và đường dây 110 kV nhánh rẽ KCN Rạng Đông 1, huyện Nghĩa Hưng; 2008/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Xây dựng công trình trạm biến áp 110 kV Khu công nghiệp Rạng Đông 1 và đường dây 110 kV nhánh rẽ Khu công nghiệp Rạng Đông 1, huyện Nghĩa Hưng” của Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Rạng Đông;

Xét nội dung tại Văn bản số 3946/TTr-SKH&ĐT ngày 29/12/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thỏa thuận bảo đảm thực hiện dự án đầu tư;

Xét nội dung tại các Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng trạm biến áp 110 kV KCN Rạng Đông 1 và đường dây 110 kV nhánh rẽ KCN Rạng Đông 1, huyện Nghĩa Hưng và kết quả chi trả tiền hỗ trợ, giải phóng mặt bằng;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1500/TTr-STNMT ngày 19/4/2024; của UBND huyện Nghĩa Hưng tại Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 16/4/2024 và hồ sơ kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Rạng Đông thuê 3.485,2 m² đất tại thị trấn Rạng Đông, các xã Nghĩa Thành, Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Hưng để thực hiện dự án xây dựng công trình trạm biến áp 110 kV KCN Rạng Đông 1 và đường dây 110 kV nhánh rẽ KCN Rạng Đông 1, huyện Nghĩa Hưng; cụ thể như sau:

- Tại xã Nghĩa Thành: Diện tích 558,2 m² đất chuyên trồng lúa nước của hộ gia đình, cá nhân.

- Tại xã Nghĩa Lợi: Diện tích 1.945,2 m² đất (theo hồ sơ địa chính có 1927,1 m² đất chuyên trồng lúa nước):

+ Đất của hộ gia đình, cá nhân: 1.279,4 m² đất trong đó có 1.278,5 m² đất chuyên trồng lúa nước và 0,9 m² đất trồng cây hàng năm khác;

+ Đất do UBND xã Nghĩa Lợi quản lý: 665,8 m² đất trong đó có 286,7 m² đất chuyên trồng lúa nước; 354,0 m² đất nuôi trồng thủy sản; 7,0 m² đất trồng cây hàng năm khác; 18,1 m² đất giao thông.

- Tại thị trấn Rạng Đông: Diện tích 981,8 m² đất (theo hồ sơ địa chính là đất chuyên trồng lúa nước) do Công ty TNHH MTV nông nghiệp Rạng Đông quản lý trong đó có 895,5 m² đất nuôi trồng thủy sản; 86,3 m² đất trồng cây hàng năm khác.

Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất, thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; thời hạn thuê đất: Đến hết ngày 30/6/2065.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Trích đo địa chính (thuộc các thửa đất số 27, 34 tờ bản đồ số 4a - Bản đồ địa chính xã Nghĩa Thành đo đạc năm 1997, chỉnh lý năm 2005; các thửa đất số 2, 46, 65, 29, 33, 127, 142, 180 tờ bản đồ số 3, 5 - Bản đồ địa chính xã Nghĩa Lợi đo đạc năm 1996, chỉnh lý năm 2011; các thửa đất số 31, 77, 101, 110 tờ bản đồ số 11, 12 - Bản đồ địa chính thị trấn Rạng Đông đo đạc năm 1998) do Trung tâm Kỹ thuật và công nghệ địa chính thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định xác lập, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định duyệt ngày 11/10/2023.

Yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Rạng Đông liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để thực hiện thủ tục nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa (tiền cải tạo lớp đất mặt) khi chuyển mục đích sử dụng từ đất chuyên trồng lúa nước sang mục đích phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật trước khi bàn giao đất tại thực địa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Nghĩa Hưng

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của các thông tin, số liệu, kết quả thẩm định, nội dung đề xuất, tham mưu trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chịu trách nhiệm rà soát lại dự án chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm, đảm bảo thống nhất số liệu, địa điểm giữa hồ sơ và thực địa; đảm bảo chỉ tiêu và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng trong quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; rà soát lại các nội dung có liên quan đến pháp luật về đất đai, pháp luật về quy hoạch và pháp luật khác có liên quan, chỉ bàn giao đất tại thực địa khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đất đai, pháp luật khác có liên quan.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Luân chuyển hồ sơ sang các cơ quan có liên quan để xác định nghĩa vụ tài chính đối với Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Rạng Đông (tiền thuê đất; thuế và phí, lệ phí) theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì phối hợp với UBND huyện Nghĩa Hưng, UBND thị trấn Rạng Đông, UBND các xã Nghĩa Thành, Nghĩa Lợi xác định cụ thể mốc giới và bàn giao mốc giới trên thực địa; ký hợp đồng thuê đất với Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Rạng Đông và lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, địa phương có liên quan kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc bóc tách, sử dụng tầng đất mặt theo Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hưng, Chủ tịch UBND thị trấn Rạng Đông, Chủ tịch UBND xã Nghĩa Thành, Chủ tịch UBND xã Nghĩa Lợi, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Rạng Đông, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP1, VP6, VP3.

GD21

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Dũng